TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 163/2018/DS-ST
Ngày: 22-6-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đoan Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Mỹ Oanh

2. Ông Trần Nghiệp Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 241/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2017 về "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2018/QĐST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP TV; địa chỉ: đường LH, phường LH, quận DD, Thành phố HN.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M; địa chỉ: Tầng 2, đường PXL, Phường VII, quận PN, Thành phố H là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 5109/2017/UQ-HĐQT ngày 09/11/2017) (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Đỗ Nhật T, sinh năm: 1975; địa chỉ: đường HB, Phường V, Quận XI, Thành phố H; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 25/7/2017, các bản tự khai và biên bản hòa giải người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Văn M trình bày:

Ngày 12/12/2014, ông Đỗ Nhật T có đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng (gọi tắt là Hợp đồng) với Ngân hàng

Thương mại cổ phần TV (gọi tắt là Ngân hàng) để vay số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 30%, thời hạn vay là 60 tháng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi ký hợp đồng, ông T đã cấp thẻ tín dụng với số tiền trong tài khoản là 50.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng đã ký. Phía ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông T thanh toán, nhưng ông T cố tình không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T thanh toán khoản nợ sau tạm tính đến ngày 26/01/2018:

- Nợ gốc là 49.660.730 đồng.
- Nợ lãi là 67.600.669 đồng

Tổng cộng là 118.211.578 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật; đồng thời phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 27/01/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tòa án nhân dân Quận 11 đã thực hiện đầy đủ thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn nhưng phía bị đơn đã không đến Tòa án để giải quyết. Do đó, Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến đối với phía bị đơn được.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu Tòa án buộc ông Đỗ Nhật T thanh toán tiền nợ gốc là 49.660.730 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày xét xử 19/6/2018 là 77.489.780, tổng cộng: 127.150.510 đồng trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; đồng thời phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 20/6/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa có ý kiến như sau:

- Về Thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án chậm phân công Thẩm phán xem xét đơn khởi kiện, chậm tống đạt thông báo thụ lý cho bị đơn, ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành trình tự tố tụng đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng Thương mại cổ phần TV là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, hoạt động kinh doanh trong đó có cấp tín dụng, cho vay tiêu dùng, phát hành thẻ tín dụng … Ngày 12/12/2014, ông Đỗ Nhật T có đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với nội dung Ngân hàng cho ông T vay số tiền 50.000.000đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T trả nợ theo hợp đồng đã ký kết; bị đơn có địa chỉ tại Quận 11. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là quan hệ "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11 theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng:

Phiên tòa xét xử vụ án được mở vào lúc 8 giờ ngày 01/6/2018 và 8 giờ 00 ngày 22/6/2018, bị đơn đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử vụ án nêu trên nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Hợp đồng ngày 12/12/2014 được ký kết giữa ông T và Ngân hàng là trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được công nhận. Sau khi ký hợp đồng ông T đã được cấp thẻ tín dụng với số tiền trong tài khoản là 50.000.000đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại điểm d Mục IV Phần B của Hợp đồng, "*bên vay cam kết thực hiện thanh toán khoản trả hàng tháng cho VPBank*" nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T thanh toán nợ gốc là 49.660.730 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày xét xử 19/6/2018 là 77.489.780, tổng cộng: 127.150.510 đồng; đồng thời phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 20/6/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Thông báo về việc thụ lý vụ án đã ghi rõ nội dung sự việc, yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn, nhưng phía bị đơn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không có ý kiến phản hồi về yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp chứng cứ chứng minh đã trả số tiền vốn và lãi nêu trên cho nguyên đơn. Như vậy bị đơn đã tự tước bỏ quyền chứng minh và cung cấp chứng cứ của mình.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào Điều 91, Điều 93, khoản 3 Điều 98 của Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 49.660.730 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày xét xử 19/6/2018 là là 77.489.780, tổng cộng: 127.150.510 đồng,

khi bản án có hiệu lực pháp luật; đồng thời, bị đơn còn có nghĩa vụ trả tiền lãi trên số nợ gốc cho nguyên đơn theo mức lãi suất quy định tại trong đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 12/12/2014 của Ngân hàng, tính từ ngày 20/6/2018 cho đến khi bị đơn trả xong nợ.

[3] Về án phí:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 127.150.510 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự là 6.357.526 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 93, khoản 3 Điều 98 của Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần TV.

Buộc ông Đỗ Nhật T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV số tiền là 127.150.510 đồng bao gồm: Nợ gốc: 49.660.730 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 19/6/2018 là 77.489.780 đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

2.1 Ông Đỗ Nhật T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.357.526 (sáu triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm sáu mươi hai) đồng.

2.2 Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.458.360 (Một triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004605 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND TP.HCM;*
- *VKSND Quận 11;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Đoan Tiên